TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI LỘC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 11/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nghĩ.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Võ Đình Vinh;
- Ông Lương Đức Hiền;

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Mặc Văn Hinh, Thư ký Tòa án;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023; các bị cáo:

1. Bị cáo: **Nguyễn Quốc V** sinh ngày 14 tháng 01 năm 1988; sinh quán: Xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá D (sinh năm 1957) và bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1958) đều làm nông tại thôn Hoà Hữu Đ, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; bị cáo có vợ đã ly hôn. Bị cáo có 02 con, con lớn 2011, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/9/2016, bị Công an huyện Đại Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Đánh bạc"

Biện pháp ngăn chặn: Bị caó bị bắt tạm giữ từ ngày 19/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Lộc; có mặt tại phiên toà.

2. Bị cáo: **Nguyễn Văn Duy** sinh ngày 08 tháng 2 năm 1993; sinh quán: Xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn Hoà Hữu Đ, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Võ Thị N (sinh năm 1959); làm nông tại thôn Hoà Hữu Đ, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo con thứ 5 chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn: Bị caó bị bắt tạm giữ từ ngày 19/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Lộc; có mặt tại phiên toà.

3. Bị cáo: **Nguyễn Duy L,** sinh ngày 20 tháng 12 năm 1990; sinh quán: Xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Kinh Đ, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Á (sinh năm 1958) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1959); làm nông tại thôn Ngọc Kinh Đ, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; gia đình bị cáo có 4 chị em, bị cáo con thứ út chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 21/01/2013, bị Công an huyện Đại Lộc xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng"

+ Ngày 27/10/2014, bị Công an huyện Đại Lộc xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý"

+ Ngày 28/10/2014, bị Toà án nhân dân huyện Đại Lộc xử phạt 04 năm 06 tháng tù về hành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2023. Hiện đang bị cáo tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Lộc; có mặt tại phiên toà;

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Hoà Hữu Đ, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

2. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Hoà Hữu Đ, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

3. Anh Ngô Thanh H, sinh năm 1989; trú tại: Thôn Hoà Hữu T, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

4. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1997; trú tại: Thôn Hoà Hữu T, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

5. Anh Vương Ngọc C, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Quá G, xã Hoà P, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/3/2023, tại nhà bị cáo Nguyễn Văn D ở thôn Hoà Hữu Đ, xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quang Nam, Công an xã Đại H phát hiện bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Văn D và Nguyễn Duy L đang tổ chức cho Nguyễn Văn T (sinh năm 1988), Nguyễn Đức H (sinh năm 1995) cùng tại trú thôn Hoà Hữu Đ, xã Đại H, Ngô Thanh H (sinh năm 1989), Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1997) cùng trú thôn Hoà Hữu T, xã Đại H sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại hiện trường, thu giữ một bộ dụng cụ sử dụng, một bật lửa màu đỏ, một bật lửa màu trắng, một lưỡi lam. Công an xã Đại H đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Qua điều tra và tại phiên toà các bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 19/3/2023, sau khi đi nhậu về, bị cáo Nguyễn Quốc V gọi điện rủ bị cáo Nguyễn

Văn D, nhưng D không nghe máy. Sau đó, bị cáo D gọi lại hỏi bị cáo V có việc gì không, thì V trả lời: "*Mới đi nhậu tân hai về vã quá có làm xíu đúng bài mà không có tiền*". Bị cáo D nói: "*Em có tiền đây*". Nghe vậy, bị cáo V lấy dụng cụ sử dụng ma tuý của mình mang theo qua nhà T, rủ T đến nhà D chơi. Đến nhà bị cáo D, T ra võng nằm ngủ còn bị cáo V vào nhà gặp bị cáo D và bị cáo D đưa cho bị cáo V 300.000 đồng.

Sau khi có tiền, bị cáo Vương một mình điều khiển xe mô tô BKS 43K1-174.76 (do V, N C, anh rể bị cáo D làm chủ sở hữu) đến nhà bị cáo Nguyễn Duy L. Gặp bị cáo L, bị cáo V hỏi: "*Có chỗ nào bán ma tuý không lấy 300.000 đồng về chơi*" thì bị cáo L đồng ý. Bị cáo L gọi điện thoại cho một người tên N (theo lời khai của L) ở xã Đại P để hỏi mua ma tuý thì N đồng ý và hẹn L đến cầu Lừ xã Đại P để lấy. Sau đó bị cáo bị cáo Long chở bị cáo V đi lấy ma tuý rồi về lại nhà bị cáo D.

Đến nhà bị cáo Duy, bị cáo V gọi Trẻ cùng với bị cáo L và bị cáo D vào phòng ngủ, bị cáo V lấy nỏ thuỷ tinh cắm vào bình nhựa, bị cáo D dùng lưỡi lam cắt gói ma tuý ra đổ vào tay của L để cho vào nỏ dùng bật lửa đốt lên rồi tất cả cùng sử dụng. Trong lúc đang sử dụng thì H, H và T đi ngang qua, thấy vậy cũng vào sử dụng cùng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì Công an xã Đại H phát hiện bắt quả tang, tets nhanh cả 07 đối tượng đều dương tính với chất ma tuý.

Tại bản kết luận giám định số 511/KL-KTHS ngày 23/3/2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất bột màu nâu bám dính trong ống thuỷ tinh gửi giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên toà:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên toà những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do đó, hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số: 49/CT-VKSĐL ngày 01/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc và Kiểm sát viên luận tội các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Văn D và Nguyễn Duy L đã phạm vào tội: *" Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về áp dụng hình phạt, Kiểm sát viên xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Hành vi phạm tội của bị cáo của bị cáo nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo dẫn đến xảy ra các tệ nạn xã hội, hệ luỵ khó lường. Đề nghị Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc đúng hành vi của bị cáo và phục vụ cho công cuộc đấu trang phòng chống tội phạm trên địa bàn nhất là những tội pham có liên quan đến ma tuý. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử bị cáo Nguyễn

Quốc V và bị cáo Nguyễn Duy L từ 07 đến 08 năm tù. Riêng bị cáo D có nhân thân tốt xử nhẹ hơn với với án dưới khung hình phạt là từ 05 năm đến 06 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu huỷ đối với vật chứng là 01 phong bì niêm phong số 511/KL-KTHS của Phân Viện KHHS hoàn trả sau khi giám định; 02 bật lửa ga (01 cái màu trắng nhãn hiệu "Hoa Việt" và 01 cái màu xanh nhãn hiệu "VIVA"; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus có gắn sim số 0935333699 đã qua sử dụng (của Nguyễn Duy L); 01điện thoại di động hiệu Iphon 6 plus, có gắn sim số 0823087940 đã qua sử dụng (của Nguyễn Quốc V); 01điện thoại di động hiệu Samsung J7, có gắn sim số 0966503975 đã qua sử dụng (của Nguyễn Văn D).

Các bị cáo tự bào chữa tại phiên toà:

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Văn D và Nguyễn Duy L tự bào chữa khai nhận bị bắt quả tang hành vi tổ chức sử dụng ma tuý trái phép, các bị cáo nhận tội không có tranh luận gì. Các bị cáo thống nhất Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc và luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Tất cả đều thống nhất nội dung cáo trạng đã nêu liên quan đến hộ, họ không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ai có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do đó, hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật. Tại phiên toà Bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử sau khi hội ý tại phòng xử án đã thống nhất xét xử theo quy định của pháp luật.

Về nội dụng vụ án:

[2] *Về tội danh:* Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Văn D và Nguyễn Duy L khai nhận bị bắt quả tang ngày 19/3/2023, đang tổ chức cho Nguyễn Văn T (SN 1988), Nguyễn Đức H (SN 1995) cùng tại trú thôn Hoà Hữu Đ, xã Đại H, Ngô Thanh H (SN 1989), Nguyễn Ngọc T (SN 1997) cùng trú thôn Hoà Hữu T, xã Đại H sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số: 49 /CT-VKSĐL ngày 01/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc và luận tội các bị cáo là có căn cứ. Các bị cáo nhận tội, không kêu oan mà xin giảm nhẹ hình phạt.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyên Văn D và Nguyễn Duy L phù hợp với biên bản phạm tội quả tang lập lúc 17 giờ ngày 17/3/2023 của Công an xã Đại H, huyện Đại Lộc; phù hợp với lời khai của những người liên quan trong vụ án; phù hợp với Kết luận giám định số 511/KL-KTHS ngày 23/3/2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất bột màu nâu bám dính trong ống thuỷ tinh gửi giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận luận tội của Kiểm sát viên, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Văn D và Nguyễn Duy L phạm tội:*" Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý* " theo điểm b, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[4] *Về áp dụng hình phạt:* Hội đồng xét xử xem xét tính nguy hiểm hành vi của từng bị cáo, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên chấp nhận giảm một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính khoan hồng quy định ở điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc V là người khởi xướng và cầm đầu việc*" Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Còn 02 bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Duy L hưởng ứng tham gia tích cực. Bị cáo Duy bỏ tiền ra để bị cáo Nguyễn Quốc V mua chất ma tuý và sử dụng nhà mình làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Bị cáo L tích cực tìm nơi mua bán trái phép chất ma tuý. Cả 03 đều tích cực thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý đối với 02 người trở trở lên.

[5] Bị cáo Nguyễn Văn V khởi xướng cầm đầu, bị cáo Nguyễn Duy L bị rủ rê, nhưng tích cực tìm nơi mua bán trái phép chất ma tuý và chở bị cáo V đi mua. Bị cáo L có nhân thân xấu nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện. Nên Hội đồng xét xử thống nhất xử 02 bị cáo mức án nghiêm khắc 07 năm 06 tháng tù.

Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Văn D có nhân thân tốt, tuy nhiên có vai trò tích cực dùng tiền của mình để mua trái phép chất ma tuý và bị cáo dùng địa điểm nhà mình để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị xử bị cáo D mức án dưới khung hình phạt, nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không đủ 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 cuả Bộ luật hình sự nên không thể áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, xử bị cáo D nhẹ hơn 02 bị cáo V và L bằng mức thấp nhất ở khung hình phạt là 07 năm tù, mới đúng quy định của pháp luật và mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung về tội phạm ma tuý trên địa bàn huyện Đại Lộc.

Thời hạn chấp hành án của các bị cáo được tính từ ngày tạm giữ 13/9/2023;

Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên vê các vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng tên N có hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý" hiện nay chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Công nên huyện Đại Lộc tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Các đối tượng Nguyễn Văn Trẻ, Nguyễn Đức H, Ngô Thanh H và Nguyễn Ngọc T có sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với V, L và D. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra xác định các đối tượng này chỉ là người hưởng thụ nên Cơ quan

điều tra ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là phù hợp. Đối với anh Vương Ngọc C là chủ sở hữu xe mô tô 43K1-174.76, V sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội, nhưng anh C không biết nên không đề cập xử lý.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự vì các vật chứng trên là phương tiện, công cụ phạm tội.

Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên:

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ đối với vật chứng:

+ 01 phong bì niêm phong số 511/KL-KTHS của Phân Viện KHHS hoàn trả sau khi giám định;

+ 02 bật lửa ga (01 cái màu trắng nhãn hiệu "Hoa Việt" và 01 cái màu xanh nhãn hiệu "VIVA";

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus có gắn sim số 0935333699 đã qua sử dụng (của bị cáo Nguyễn Duy L);

+ 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Iphon 6 plus, có gắn sim số 0823087940 đã qua sử dụng (của bị cáo Nguyễn Quốc V);

+ 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Samsung J7, có gắn sim số 0966503975 đã qua sử dụng (của bị cáo Nguyễn Văn D);

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH.14 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Văn D và Nguyễn Duy L chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo số tiền: 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng).*

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); áp dụng Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH.14 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Văn D và Nguyễn Duy L phạm tội:*" Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý* " theo điểm b, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V và bị cáo Nguyễn Duy L mỗi bị cáo hình phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 07(bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án của các bị cáo được tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ 19/3/2023;

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01*(một)* phong bì niêm phong số 511/KL-KTHS của Phân Viện KHHS hoàn trả sau khi giám định;

+ 02*(hai)* bật lửa ga (01 cái màu trắng nhãn hiệu "Hoa Việt" và 01 cái màu xanh nhãn hiệu "VIVA";

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01*(một)* điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus có gắn sim số 0935333699 đã qua sử dụng (của bị cáo Nguyễn Duy L);

+ 01*(một)* điện thoại di động hiệu Iphon 6 plus, có gắn sim số 0823087940 đã qua sử dụng (của bị cáo Nguyễn Quốc V);

+ 01*(một)* điện thoại di động hiệu Samsung J7, có gắn sim số 0966503975 đã qua sử dụng (của bị cáo Nguyễn Văn D)

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc.

3. Án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Văn D và Nguyễn Duy L, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền: 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng).*

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo, người TGTT khác;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đại Lộc;
- Chi cục THADS huyện Đại Lộc;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đại Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Lê Nghĩ